UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MN THƯỢNG THANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM[1]
(Ngày 26 tháng 12 năm 2022) [2]

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: ***PHAN THỊ HÒA;*** Ngày tháng năm sinh: ***28/08/1971***

- Chức vụ/chức danh công tác: ***Phó hiệu trưởng***

- Cơ quan/đơn vị công tác: ***Trường mầm non Thượng Thanh, quận Long Biên.***

- Nơi thường trú: ***Tổ 13, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.***

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân[3]: ***001171010599***

Ngày cấp: ***24/4/2021*** Nơi cấp: ***Cục cảnh sát QLHC về TTXH***

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: ***HOÀNG VĂN THẮNG*** ; Ngày tháng năm sinh: ***27/02/1970***

- Nghề nghiệp: ***Làm việc tự do***

- Nơi làm việc[4]: ***Tổ 13, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.***

- Nơi thường trú: ***Tổ 13, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.***

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân[3]:***001070044384***

Ngày cấp:***10/7/2021;*** Nơi cấp: ***Cục cảnh sát QLHC về TTXH***

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật): ***Không***

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN[5]

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất[6]:

1.1. Đất ở[7]:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ[8]: ***Tổ 13, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội***

- Diện tích: ***200 m^2***

- Giá trị[10]: ***6.000.000.000 đ (Sáu tỷ đồng)***

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng[11]: ***Số sổ AL467996, ngày cấp 25/11/211; Người đứng tên: Hoàng Văn Thắng***

- Thông tin khác (nếu có): ***Bố mẹ cho tặng***

1.1.2. Thửa đất thứ hai: ***Không***

1.2. Các loại đất khác: [1] ***Không*** [3]

1.2.1. Thửa thứ nhất: *Không*

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ[8]: ***Số 8, tổ 13, Phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, TP Hà Nội***

- Loại nhà: ***Nhà ở riêng lẻ***

- Diện tích sử dụng [15]: ***100m² (50m² x 2 tầng)***

- Giá trị[10]: ***500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng)***

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: ***Số sổ AL467996, ngày cấp 25/11/211; Người đứng tên: Hoàng Văn Thắng***

- Thông tin khác (nếu có): ***Tự xây dựng***

2.1.2. Nhà thứ hai: ***Không***

3. Tài sản khác gắn liền với đất[17]:

3.1. Cây lâu năm[18]: ***Không***

3.2. Rừng sản xuất[19]: ***Không***

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: ***Không***

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên[20 ***Không***]:

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên[21]: ***Không***

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): ***Không***

6.1. Cổ phiếu: ***Không***

6.2. Trái phiếu: ***Không***

6.3. Vốn góp[22]: ***Không***

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác[23]: ***Không***

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ **50 triệu đồng** trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tầu bay, tầu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)[24]:

- Tên tài sản: ***Xe máy Lead; Số đăng ký: 30H-1469; Giá trị: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng); Năm mua: 2016***

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác[25]: ***Không***

8. Tài sản ở nước ngoài[26]: ***Không***

9. Tài khoản ở nước ngoài[27]: ***Không***

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai[28]: ***108.000.000 đồng.***

- Tổng thu nhập của người kê khai: ***108.000.000 đồng.***

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): ***Không***

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: ***Không***

- Tổng các khoản thu nhập chung: ***Không***

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM [29]

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng đất 1.1/Đất ở - Bán thửa đất B			
2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở - Mua căn hộ tại chung cư C			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.			
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay,			

tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. - Gửi tiết kiệm tại ngân hàng D			
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký - Mua ô tô, số ĐK: 18E-033.55			
8. Tài sản ở nước ngoài			
9. Tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai.		108 triệu đồng	- Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp: 108 triệu đồng

Long Biên, ngày 28 tháng 12 năm 2022
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Nông Thị Kim Quy
CHUYÊN VIÊN PHÒNG NỘI VỤ QUẬN LONG BIÊN

Long Biên, ngày 26 tháng 12 năm 2022
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phan Thị Hòa